

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAM LỘ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2020/HS-ST**

Ngày 30- 6- 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quý.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lê Hoàng Ngân

2. Ông Nguyễn Thái Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Ngọ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Minh N**, tên gọi khác: Rộm; sinh ngày 10/9/1998 tại tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn PA2, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Phan Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/03/2020, tạm giam từ ngày 26/3/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị cho đến nay; có mặt.

*Người làm chứng:*

- Anh Hoàng Phi L, sinh ngày 12/11/2001, địa chỉ: PA2, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Anh Võ Văn V, sinh năm 1993, địa chỉ: PA2, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962, địa chỉ: PA2, xã Cam Nghĩa, huyện

Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 ngày 20/3/2020, tại trước cổng chính Nhà nghỉ Thiên An, đường Dương Văn An, khu phố 2, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ bắt quả tang Nguyễn Minh N đang có hành vi tàng trữ 13 viên nén màu hồng.

Nguyễn Minh N khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 19/3/2020, khi đang ở nhà tại PA2, Cam Nghĩa, Cam Lộ, Quảng Trị, Nguyễn Minh N muốn sử dụng ma túy nên điện thoại rủ Hoàng Phi L, sinh năm: 1992 (ở cùng thôn) đi chơi, với ý định sử dụng ma túy nhưng không nói rõ với L, L hiểu ý của N rủ mình đi sử dụng ma túy nên đồng ý. Sau đó N mượn xe mô tô biển kiểm soát 74G1-132.79 của anh Võ Văn V (xe của bà Nguyễn Thị H, mẹ anh V) đi mua cà phê, anh V đồng ý. N điều khiển xe đến chỗ L đi qua thôn Bảng Sơn thì gặp anh M xin đi nhờ ra Cam Lộ, N đồng ý, rồi điều khiển xe chở anh M và L ra thị trấn Cam Lộ. Khi đến thị trấn Cam Lộ, N chở anh M đến Nhà nghỉ Thiên An, rồi tiếp tục điều khiển xe chở L về thành phố Đông Hà. Khi đến phía trước khu vực cổng Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia Đường 9 ở Phường 4, thành phố Đông Hà thì N điều khiển xe đi vòng lại phía bên kia đường theo hướng Đông Hà - Cam Lộ rồi dừng xe trước một quán tạp hóa bên đường, vào quán mua một thẻ cào điện thoại và đổ xăng. Sau đó, N dùng điện thoại di động hiệu Itel IT2123V gọi cho một người tên Khôi hỏi mua ma túy với số tiền 600.000 đồng, nội dung cuộc gọi điện thoại này L không biết. Khôi đồng ý và bảo N đến phía trước cổng Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia Đường 9 để mua bán ma túy. N thực hiện theo lời Khôi, còn L đứng đợi N ở vị trí đỗ xe máy. N đi bộ đến phía trước cổng Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia Đường 9, cách vị trí L khoảng 30 mét để gặp Khôi. N đưa cho Khôi 600.000 đồng, Khôi giao cho N một đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh dương bên trong có chứa ma túy. N cầm đoạn ống hút nhựa này trong lòng bàn tay phải của mình đi bộ đến chỗ L đứng đợi rồi điều khiển xe máy chở L đi lên Cam Lộ. Trong khi điều khiển xe máy, N dùng tay phải của mình nắm vào tay ga của xe máy, đoạn ống hút nhựa chứa ma túy được kẹp giữa tay ga xe máy và lòng bàn tay phải của N. Đến 00 giờ 15 ngày 20/3/2020, khi N đang điều khiển xe chở L đến phía trước cổng chính đi vào Nhà nghỉ Thiên An, Khu phố 2, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, Quảng Trị thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ bắt quả tang.

- Tại Bản kết luận giám định số 276/KLGD ngày 23/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 13 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng 1,2781gam là ma túy loại Methamphetamine; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dương, kích thước 10,5cm, đường kính 0,5cm được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu M2; 01 điện thoại di động hiệu Itel IT2123V, màu đen, số Imei 1: 353511100625523, số Imei 2: 353511100625531, bên trong có gắn thẻ sim Viettel 4G; 01 xe mô tô, biển kiểm soát: 74G1-132.79; 13 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có in chữ WY.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSCL ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N từ: 18 – 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có việc làm ổn định.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong có ký hiệu PS3A 102894 chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành. Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dương, kích thước 10,5cm, đường kính 0,5cm được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu M2; thẻ sim Viettel 4G, trên sim có in chữ số 8984048000060193166 là vật chứng không có giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Itel IT2123V, màu đen, số Imei 1: 353511100625523, số Imei 2: 3535111-00625531 là vật chứng bị cáo dùng vào phương tiện phạm tội.

Chiếc mô tô biển kiểm soát 74G1-132.79 của bà Nguyễn Thị H, bị cáo mượn xe, anh Võ Văn V và bà Nguyễn Thị H không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan điều tra là đúng pháp luật.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh N khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đã truy tố. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, sống có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cam Lộ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, Kiểm sát viên, Điều tra viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Minh N tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định:

Ngày 20/3/2020, bị cáo Nguyễn Minh N mua 13 viên ma túy của một đối tượng tên Khôi, với giá 600.000 đồng, với mục đích về sử dụng. Sau khi mua xong, đi về đến khu vực khu phố 2, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ bắt quả tang. Tại bản kết luận giám định số 276/KLGD ngày 23/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 13 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng 1,2781gam là ma túy loại Methamphetamine; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Như vậy có đủ căn cứ để khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Minh N:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh N “thành khẩn khai báo” và thể hiện thái độ “ăn năn hối cải” nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Quá trình điều tra, bị cáo còn xuất trình một số kỷ niệm chương của bố; lao động tiên tiến của anh trai, huân chương kháng chiến của ông ngoại bị cáo; tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy những tình tiết này không thuộc trường hợp các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên không áp dụng đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhận thức đầy đủ, hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người nhưng vì đua đòi theo bạn bè dẫn đến lệ thuộc vào việc sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh N đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa tình trạng tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Cam Lộ.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với Hoàng Phi L là người đi cùng N nhằm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng L không biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của N; Trần Văn M đi nhờ xe của bị cáo và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cả hai không chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Đối với đối tượng tên Khôi bán ma túy cho Nguyễn Minh N chưa xác định được danh tính và hành vi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý khi có đủ căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74G1-132.79 cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H; bị cáo mượn chiếc này của anh Võ Văn V con bà H, nhưng anh Võ Văn V cũng như bà H không biết bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy, xét thấy việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với số viên ma túy thu giữ, được niêm phong trong 01 túi niêm phong có ký hiệu PS3A 102894 chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định là vật chứng cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với là 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dương, kích thước 10,5cm, đường kính 0,5cm được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu M2 là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu ITEL IT2123V, màu đen, số Imei 1: 353511100625523, số Imei 2: 353511100625531, bên trong có gắn thẻ sim Viettel 4G, trên sim có in chữ số 8984048000060193166 là vật chứng bị cáo dùng vào phương tiện phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Riêng 01 thẻ sim Viettel 4G, trên sim có in chữ số 8984048-000060193166 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Minh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh N (Rộm)** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N: **24** (Hai mươi bốn) **tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi niêm phong có ký hiệu PS3A 102894 chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định;

- 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dương, kích thước 10,5cm, đường kính 0,5cm được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu M2;

- 01 thẻ sim Viettel 4G, trên sim có in chữ số 8984048000060193166.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: điện thoại di động hiệu Ite IT2123V, màu đen, số Imei 1: 353511100625523, số Imei 2: 353511100625531.

Các vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị quản lý theo biên bản giao nhận ngày 24/6/2020.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Công an huyện Cam Lộ (3 bản);
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Quý**